

Bản án số: **25**/2018/HS-ST
Ngày 15 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thiệu Minh.

Ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Kiều Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1977; có vợ Kim Thị Như N, sinh năm 1998 và có 01 sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Kim Thị Như N, sinh năm 1998 (là vợ bị cáo C); nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2018, Nguyễn Văn C mua 06 hộp pháo loại 36 quả và 10 quả pháo trứng của một người đàn ông không quen biết tại chợ V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (C không biết tên, tuổi và địa chỉ) với số tiền 3.250.000đ. Sau đó, Nguyễn Văn C đem về cất giấu dưới gầm giường ngủ của

bà Nguyễn Thị O (là bà nội của C) ở tại thôn L, xã H, huyện T với mục đích đợi có người mua sẽ bán lại với giá cao hơn để kiếm lời.

Ngày 05/02/2018, C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 của C truy cập vào tài khoản trên mạng xã hội Facebook của C có tên “C Trường”; tài khoản của C tham gia nhiều “Hội” trên facebook; C thấy trên dòng thời gian (tuồng) của Facebook có một tài khoản đăng status là “Gần tết rồi chưa mua được pháo để đốt”. Sau đó, C thoát khỏi Facebook có tên “C Trường” và lập một nick facebook ảo khác rồi đăng nhập vào Facebook. C nhắn tin vào hộp thư của người đăng status nêu trên là: “Em có pháo bán, anh có mua không”. Người này nhắn lại: “Có loại pháo gì”. C trả lời “ Em có tất cả 06 hộp pháo loại 36 quả/1 hộp và cả pháo trứng nữa”. Người này bảo C: “Bán cho anh loại 36 quả”. C hỏi: “Em có tất cả 06 hộp pháo loại 36 quả, anh lấy hết không, em lấy anh 800.000đ/hộp?”. Người này đồng ý và hai bên thỏa thuận khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày sẽ giao dịch mua bán pháo tại khu vực đường 36m, địa phận thôn L, xã H, huyện T. Sau khi thỏa thuận mua bán xong, Nguyễn Văn C xóa toàn bộ nội dung tin nhắn trao đổi mua bán pháo và xóa luôn tài khoản ảo này.

Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C đi sang nhà bà Nguyễn Thị O ở thôn L, xã H, huyện T lấy 06 hộp pháo loại 36 quả cất giấu dưới gầm giường của bà O, đúc vào bao tải xác rắn, đem ra đặt ở giá để chân xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 88F1-332.47 và một mình điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn tại khu vực đèn xanh đèn đỏ thuộc đường 36m, địa phận thôn L, xã H, huyện T tìm người mua pháo để bán nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật chứng. Cùng ngày 08 tháng 5 năm 2018, ông Nguyễn Văn R (bố đẻ của C) đã tự kiểm tra và giao nộp 10 quả pháo (dạng pháo trứng) cho Cơ quan điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã lập biên bản, thu giữ và niêm phong toàn bộ số pháo nêu trên theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 840/C54-P2 ngày 06/02/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“06 khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy được L với nhau đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ). Khối lượng là 8,8 kg.

- 10 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy màu, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ). Khối lượng là 0,38 kg

Tổng khối lượng số pháo trên là 9,18kg”.

Hoàn lại mẫu vật còn lại sau khi trích lại 1,5 kg pháo để giám định.

Đối với bà Nguyễn Thị O, không biết việc C cất giấu pháo dưới gầm giường ngủ của mình, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với người đàn ông bán pháo cho C và người giao dịch mua bán pháo trên mạng Facebook, C không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

- Về dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 88F1 - 332.47 màu vàng do cơ quan điều tra tạm giữ. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô BKS 88F1 - 332.47, nhãn hiệu HONDA, đăng ký chủ phương tiện là của chị Kim Thị Như N (vợ C). Chị N mua chiếc xe này vào tháng 11 năm 2016 trước khi kết hôn với C. Việc C sử dụng chiếc xe của này Chị N không biết.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Glaxy J7 của Nguyễn Văn C: Quá trình điều tra xác định, C sử dụng chiếc điện thoại trên truy cập mạng xã hội facebook để liên hệ giao dịch mua bán pháo.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-P3 ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là 7,68kg pháo cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định; tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung galaxy j7 của Nguyễn Văn C do được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Trả lại cho chị Kim Thị Như N 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS 88F1-332.47 và giấy chứng nhận đăng ký xe số 014072 mang tên Kim Thị Như N vì không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn... và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi nên khoảng tháng 01 năm 2018, Nguyễn Văn C mua 06 hộp pháo loại 36 quả và 10 quả pháo trứng của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ giá 3.250.000đ. Sau đó, Nguyễn Văn C đem về cất giấu ở gầm giường của bà Nguyễn Thị O (bà nội C) tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích để bán kiếm lời. Sáng ngày 05/02/2018, C đã liên hệ và thỏa thuận với người có nhu cầu mua pháo trên Facebook rồi hẹn nhau ra khu vực đường 36m tại thôn L, xã H, huyện T để mua bán pháo. Đến 16 giờ 15 phút ngày 05/02/2018, C đi sang nhà bà O lấy 06 hộp pháo loại 36 quả đúc vào bao tải xác rắn rồi dùng xe máy BKS: 88F1-332.47 mang pháo đến khu vực đèn xanh đèn đỏ thuộc đường 36m, địa phận thôn L, xã H, T, Vĩnh Phúc tìm người mua pháo. Tuy nhiên, khi C chưa tìm được người mua pháo để bán thì bị tổ công tác của cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang; thu giữ toàn bộ vật chứng, phương tiện. Tại bản Kết luận giám định số 840/C54-P2 ngày 06/02/2018 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an xác định toàn số vật chứng thu giữ của C và gia đình C giao nộp đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ); tổng khối lượng là 9,18kg.

Hành vi mua bán pháo được cơ quan giám định kết luận có chứa thuốc pháo và khi đốt thì có phát ra tiếng nổ do Nguyễn Văn C thực hiện đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và số lượng hàng hóa buôn bán thì hành vi của Nguyễn Văn C đã phạm điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây...thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,.....

c,....buôn bán pháo nổ từ 06 kg đến dưới 40kg”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội đã hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ thực hiện tội phạm, trọng lượng hàng hóa buôn bán cũng như nhân thân và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an cần tịch thu tiêu hủy vì là vật chứng và không còn giá trị sử dụng; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung galaxy j7 của Nguyễn Văn C do được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm cần tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS 88F1- 332.47 và giấy chứng nhận đăng ký số 014072 mang tên Kim Thị Như N vì không liên quan đến việc thực hiện tội phạm cần trả lại cho chị Kim Thị Như N là chủ sở hữu hợp pháp.

[4] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy việc buôn bán hàng cấm do bị cáo thực hiện vì mục đích thu lợi nên việc áp dụng hình phạt tiền là cần

thiết. Tuy nhiên căn cứ vào nhân thân, điều kiện hoàn cảnh cụ thể của bị cáo, tính chất mức độ thực hiện tội phạm và số lượng hàng hóa buôn bán cũng như số tiền tư lợi thì Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 7,68kg pháo được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an vì là vật chứng và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung galaxy j7 của Nguyễn Văn C do được sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Trả lại cho chị Kim Thị Như N là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS 88F1- 332.47 và giấy chứng nhận đăng ký số 014072 mang tên Kim Thị Như N vì không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

(Toàn bộ vật chứng tịch thu tiêu hủy, bán phát mại sung quỹ Nhà nước và tài sản trả lại cho bị cáo có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4 /2018 giữa Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.)

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Phòng HC-TP; Toà hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn